TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC THỌ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HSST
Ngày: 16/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Bùi Đình Thông

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Trần Lê Luyện.

2, Ông Phạm Hồng Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Ngọc - Kiểm sát V.

Ngày 16 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 14 tháng 9 năm 1987; Trú tại: Thôn BH, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Thái Thị Như Q; Con: Có 02 người, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông **Trần Công V**; sinh năm: 1975; Nghề Nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ:Thôn BH, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Hữu D, sinh năm: 1980; Nghề Nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: Thôn BH, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

Người làm chứng:

1.Ông Trần Hoàn; sinh năm: 1962; địa chỉ: Thôn BH, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

2.Ông Lê Kim Thu; sinh năm: 1974; địa chỉ: Thôn BH, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

3.Bà Đoàn Thị Hồng; sinh năm: 1958; địa chỉ: Thôn BH, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

4.Ông Trần Xuân Cửu; sinh năm: 1956; địa chỉ: Thôn BH, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

5. Ông Trần Văn Nghị; sinh năm: 1944; địa chỉ: Thôn BH, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

6. Bà Thái Thị Như Quỳnh; sinh năm: 2000; địa chỉ: Thôn BH, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 14/5/2023, Nguyễn Hữu H và Trần Công V cùng ăn uống tại gia đình anh Nguyễn Ngọc A ở cùng thôn. Trong lúc ngồi ăn uống, V mời H uống rượu nhưng H không uống, cả hai lời qua tiếng lại, được mọi người can ngăn nên H đi về nhà. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, H đi bộ đến nhà V để nói chuyện thì gặp chị Nguyễn Thị Ng là vợ của V và được biết V đang làm việc ở bờ kè sông La thuộc thôn BH, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, H đi bộ ra bờ kè sông La, nhìn thấy V đang sửa máy ở dưới thuyền trên sông La nên nói: *Anh lên đây em nói chuyện cái*. Nghe vậy, V trả lời: *Mày chờ tao tý*. Sau đó, V xuống thuyền, nhặt một thanh gỗ dài khoảng 1,2m đi từ dưới bến sông lên đường bờ kè gặp H. Nhìn thấy V cầm thanh gỗ, H liền chạy lại mép đường lấy hai ống tuýp bằng kim loại, dài 2,05m, đường kính 2,1cm, ở giữa hai ống tuýp có khoan lỗ nối với nhau bằng dây thép, cầm ở tay phải rồi đi đến chỗ V. Lúc này, H đứng cách V khoảng 2 mét, dùng tay phải đang cầm hai ống tuýp dơ lên, đánh theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào hông trái của V. Sau đó, được mọi người xung quanh can ngăn nên cả hai đi về nhà. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, V thấy đau hông bên trái và đi vệ sinh (tiểu tiện) ra máu tươi nên đã được người nhà đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An, đến ngày 22/5/2023 ra viện. Sau đó, ngày 03/7/2023, Trần Công V bị áp xe thận trái sau chấn thương thận trái nên tiếp tục nhập viện điều trị tại bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An, đến ngày 11/7/2023 ra viện, sức khỏe ổn định.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 138/KLTTCT-TTPY&GĐYK ngày 13/6/2023, Trung tâm pháp y và giám định y khoa Hà Tĩnh kết luận: *Vỡ thận trái độ III đã thủ thuật, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 17%. Vỡ lách điều trị bảo tồn, tỷ lệ tổn thương có thể 7%. Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ*

thể của anh Trần Công V tại thời điểm giám định là 23%. Kết luận khác: Thương tích do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Ngày 06/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung thương tích đối với anh Trần Công V.

Tại Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 211/KLTTCT-TTPY&GĐYK ngày 15/9/2023 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa Hà Tĩnh kết luận: *Vùng lưng hông bên trái 03 sẹo phẫu thuật nội soi: Sẹo trên kích thước nhỏ, sẹo giữa kích thước nhỏ, sẹo dưới kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%; Áp xe thận trái sau chấn thương thận trái đã phẫu thuật dẫn lưu ổ áp xe thận trái đã điều trị ổn định. Không có trong quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể trong Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế nên không có cơ sở để xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể giám định lần đầu đối với anh Trần Công V là 23% (tại Bản kết luận số 138/KLTTCT-TTPY&GĐYK ngày 13/6/2023, Trung tâm pháp y và giám định y khoa Hà Tĩnh), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 25%. Kết luận khác: Áp xe thận trái sau chấn thương đã phẫu thuật dẫn lưu nên để lại sẹo*.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, xử lý vật chứng: 02 ống tuýp bằng kim loại, dài 2,05m, đường kính 2,1cm, ở giữa hai ống tuýp có khoan lỗ nối với nhau bằng dây thép, bề ngoài có nhiều hồ xi măng bám dính *(Thu giữ từ người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Hữu D).* Quá trình điều tra xác định, hai ống tuýp bằng kim loại, dài 2,05m, đường kính 2,1cm, ở giữa hai ống có khoan lỗ nối với nhau bằng dây thép là của anh Trần Hữu Duy. Còn thanh gỗ V sử dụng khi đánh nhau V đã vứt tại hiện trường sau khi đánh nhau, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm, nhưng không có kết quả.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Hữu H đã bồi thường số tiền 100.000.000 đồng cho anh Trần Công V. Hiện nay, anh V không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số: 43/CT-VKS-ĐT ngày 11 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố Nguyễn Hữu H, về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H từ 30 đến 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Trường Sơn, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục đối với bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản

2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 02 ống tuýp bằng kim loại, dài 2,05m, đường kính 2,1cm, ở giữa hai ống tuýp có khoan lỗ nối với nhau bằng dây thép, bề ngoài có nhiều hồ xi măng bám dính là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hữu H.

Bị cáokhông có ý kiến gì tranh luận, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bị hại cũng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, tỉnh Hà tĩnh; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức thọ, tỉnh Hà tĩnh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng và H pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và tất cả người làm chứng, nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt họ không làm ảnh hưởng việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu và thừa nhận trong quá trình hỏi cung đều được tự nguyện khai báo, không bị bức cung, mớm cung hay nhục hình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù H với các tài liệu, các lời khai và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/5/2023, tại khu vực bờ sông La thuộc thôn Bến Hến, xã Trường Sơn, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Hữu H có hành vi dùng hai ống tuýp bằng kim loại, dài 2,05m, đường kính 2,1cm (sử dụng để nối giàn giáo) đánh vào phần hông bên trái của Trần Công V, gây tổn thương cơ thể 25%.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người đúng tội, không oan sai. Bản cáo trạng số 43/CT-VKS-ĐT ngày 11 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn chính xác. Tại phiên tòa lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá đầy đủ tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy lời đề nghị của vị đại diện Viện

kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo cũng như các vấn đề khác về cơ bản là phù H.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là do thiếu ý thức chấp hành pháp luật, ứng xử trong cuộc sống, kiềm chế bản thân kém dẫn đến phạm tội. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm, nhằm răn đe giáo dục riêng đối với bị cáo và ngăn chặn, phòng ngừa chung.

[5] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của mình, do một phút suy nghĩ nông cạn mà phạm tội, gia đình hoàn cảnh khó khăn, lần đầu phạm tội. Sau khi phạm tội đã cùng với gia đình tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại do mình đã gây ra, người bị hại xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, cần lên một mức án phù H với hành vi của bị cáo để nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có chỗ ở ổn định, nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này thì quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt các chủ trương của Nhà nước, các quy định của pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự, xử cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát và người bị hại, tạo điều kiện cho bị cáo được làm ăn sinh sống, giúp đỡ gia đình, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật là cũng đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

[6] Về phần dân sự: Không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Về vật chứng: Đối với hai ống tuýp bằng kim loại, dài 2,05m, đường kính 2,1cm mà bị cáo đã dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra xác định được là của anh Trần Hữu D. Lúc bị cáo dùng làm hung khí để thực hiện hành vi phạm tội anh Duy không biết. Vì vậy, cần áp dụng các quy định của pháp luật, trả lại hai ống tuýp bằng kim loại này cho anh D.

[8] Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

[1] *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

[2] *Về hình phạt:* Áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51,Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Hữu H 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Trường Sơn, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối H với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.Trong trường H người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 68 và khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường H thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước đó và tổng H với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho anh Trần Hữu Duy hai ống tuýp bằng kim loại, dài 2,05m, đường kính 2,1cm.

Tình trạng đặc điểm cụ thể có trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2023 giữa Cơ quan điều tra và chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Thọ, tỉnh Hà tĩnh.

[4] Về án phí: Căn cứ điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- CQCSĐT huyện Đức Thọ;
- CQTHAHS huyện Đức Thọ;
- Chi cục THADS Đức Thọ;
- Bộ phận THA Hình sự;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS,VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Đình Thông